

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Nguyễn Thành Nam

Tên đề tài:

NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ  
TRANG TRẠI HUYỆN ĐẠI TỪ TỈNH THÁI NGUYÊN

LUẬN VĂN THẠC SỸ KINH TẾ  
Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp  
Mã số: 60 - 31 - 10

*Thái Nguyên, năm 2008*

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**Nguyễn Thành Nam**

**Tên đề tài:**

**NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG  
TRẠI HUYỆN ĐẠI TỪ TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp  
Mã số: 60 - 31 - 10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ  
NÔNG NGHIỆP**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:  
TS. PHẠM THỊ LÝ**

*Thái Nguyên, năm 2008*

## **LỜI CAM ĐOAN**

- Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa hề được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

- Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

**Tác giả**

**Nguyễn Thành Nam**

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn này, tôi đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của nhiều tập thể, cá nhân. Nhân dịp này tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến:

Tôi xin trân trọng bày tỏ lòng biết ơn tới tất cả các thầy, cô giáo Trường Đại học kinh tế và quản trị kinh doanh Thái Nguyên và khoa sau Đại học đã dạy bảo, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với cô giáo TS Phạm Thị Lý, người đã tận tình hướng dẫn dìu dắt tôi trong suốt quá trình nghiên cứu đề tài.

Tôi xin chân thành cảm ơn cán bộ, nhân viên phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Thống kê, UBND các xã, thị trấn và các hộ trang trại trên địa bàn huyện Đại Từ đã nhiệt tình giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình nghiên cứu đề tài.

Tôi vô cùng biết ơn gia đình, đồng nghiệp và các bạn gần xa đã giúp đỡ động viên tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.

*Thái Nguyên, ngày tháng năm 2008*

**Tác giả**

**Nguyễn Thành Nam**

## DANH MỤC CÁC BẢNG

STT	Tên bảng	Trang
Biểu 01	Diện tích của huyện theo cấp độ cao tuyệt đối và độ dốc	43
Biểu 02	Tình hình sử dụng đất đai của huyện Đại Từ	44
Biểu 03a	Một số chỉ tiêu cơ bản về kinh tế – xã hội huyện Đại Từ	46
Biểu 03b	Tình hình sản xuất ngành nông nghiệp	48
Biểu 04	Tổng số các trang trại và phân loại trang trại theo loại hình sản xuất	50
Biểu 05	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2007 của trang trại	51
Biểu 06	Hiện trạng sử dụng đất trang trại năm 2007	56
Biểu 7	Phân loại trang trại theo quy mô sử dụng đất	58
Biểu 8	Vốn sản xuất của trang trại năm 2007	61
Biểu 9	Tình hình sử dụng lao động của các trang trại	63
Biểu 10	Thành phần xuất phát các chủ trang trại	65
Biểu 11	Chi phí sản xuất của các trang trại	69
Biểu 12	Tổng thu bình quân của một trang trại năm 2007 huyện Đại Từ	76
Biểu số 13	Thu nhập từ sản xuất Nông - Lâm - Nghiệp bình quân trang trại điều tra năm 2007.	78
Biểu 14	Mức thu nhập bình quân lao động trong tuổi và nhân khẩu của các trang trại năm 2007	82

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trong số những thành tích đạt được của công cuộc đổi mới nền kinh tế đất nước, trong thời gian qua, có thể nói nông nghiệp là một ngành đã có những bước đột phá ngoạn mục. Thu nhập của nông dân không ngừng tăng lên, bộ mặt nông thôn được cải thiện đáng kể. Sản xuất nông nghiệp đã đảm bảo an toàn lương thực cho đời sống xã hội.

Thế nhưng, sự phát triển ấy so với yêu cầu phát triển kinh tế chung trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ như hiện nay thì vẫn còn quá thấp và nhỏ bé. Cho đến bây giờ, nông nghiệp Việt Nam vẫn là một nền sản xuất kém hiệu quả và thiếu tính hợp lý. Cần phải hình thành và phát triển những hình thức sản xuất phù hợp hơn, mà trong đó, kinh tế trang trại là một mô hình tốt có thể áp dụng để đáp ứng yêu cầu này.

Đã manh nha từ rất lâu, nhưng chỉ trong khoảng chục năm trở lại đây, vai trò của kinh tế trang trại mới thực sự được công nhận và được quan tâm chú ý, đặc biệt là sau khi Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP của Chính phủ ngày 2/2/2000 về kinh tế trang trại ra đời thì kinh tế trang trại mới thực sự được một sự trợ giúp của Nhà nước về cơ chế, chính sách như là hỗ trợ cho các doanh nghiệp thông thường của nền kinh tế thị trường. Sự tăng nhanh về số lượng, gia tăng về giá trị sản lượng đã chứng tỏ đây là một mô hình tổ chức sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc thù kinh tế nông nghiệp, nông thôn nước ta, giúp nông dân làm giàu, tăng thu nhập cho bản thân họ và cho xã hội.

Không có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế trang trại với quy mô đất đai lớn như ở vùng đồng bằng Sông Hồng hay vùng đồng bằng phía nam, nhưng tỉnh Thái Nguyên là tỉnh miền núi phía Bắc là nơi có nhiều điều kiện ưu đãi về điều kiện tự nhiên, điều kiện khí hậu...đặc biệt là vùng có truyền thống sản xuất nông nghiệp lâu đời, trình độ thâm canh của người dân tương đối cao. Huyện Đại Từ là một huyện miền núi của tỉnh Thái Nguyên trong những năm qua sản xuất nông nghiệp của huyện đã đạt được nhiều tiến bộ quan trọng Nhưng để ngành nông nghiệp của huyện đáp ứng được yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới thì phải hợp lý hoá, hiệu quả hoá sản xuất nông nghiệp nhằm khai thác một cách triệt để tiềm năng về đất đai cũng như khả năng lao động của con người vùng miền núi này và mô hình kinh tế trang trại là phù hợp hơn cả. Những năm qua kinh tế trang trại của huyện đã có nhiều thành tích đáng khích lệ, nhưng thật sự vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của nó. Câu hỏi đặt ra là: Khả năng phát triển kinh tế trang trại của vùng đến đâu? làm sao để mô hình được áp dụng đem lại hiệu quả kinh tế xã hội cao nhất? Trả lời cho câu hỏi này chính là mục đích của đề tài: "**Nghiên cứu các giải pháp phát triển kinh tế trang trại huyện Đại Từ đến năm 2010**"

## **2. Mục tiêu nghiên cứu:**

- *Mục tiêu chung:*

+ Phần đầu có 100 trang trại vào năm 2010, phần đầu 50% số trang trại sản xuất kinh doanh chuyên ngành, chuyên môn hoá cao.

+ Hình thành rõ nét các loại hình trang trại như sau: Chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô vừa, tiến tới quy mô lớn. Chuyên sản xuất giống. Chuyên sản xuất chè chất lượng cao. Sản xuất, kinh doanh cây trồng, vật nuôi đặc sản

+ Giá trị sản xuất của loại hình kinh tế trang trại đạt từ 2 - 3% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp, tạo nên nguồn sản phẩm hàng hoá chính hướng tới xuất khẩu.

+ Thu nhập bình quân 100 triệu đồng/năm/trang trại, thu nhập người lao động đạt 1 triệu đồng/tháng.

+ Tạo điển hình tiên tiến về thâm canh, chuyên môn hoá, ứng dụng khoa học công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp.

+ Phân đầu 100% các chủ trang trại nâng cao tay nghề.

- *Mục tiêu cụ thể:* Nghiên cứu thực trạng phát triển kinh tế trang trại và các yếu tố ảnh hưởng đến kinh tế trang trại, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp nhằm phát triển kinh tế trang trại Huyện Đại Từ, vừa nâng cao thu nhập vừa giải quyết các vấn đề về xã hội và môi trường.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:**

**3.1. Đối tượng:** Các trang trại Huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên. Nghiên cứu các vấn đề kinh tế- xã hội có liên quan đến việc phát triển kinh tế trang trại của huyện Đại Từ, trong đó tập trung phân tích hiệu quả kinh tế, phân tích những tồn tại và đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế trang trại huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu:**

+ Phạm vi không gian: Đề tài được tiến hành tập trung nghiên cứu tại 80 trang trại trên địa bàn huyện Đại Từ.

+ Phạm vi thời gian: Tác giả tiến hành thu thập số liệu điều tra từ năm 2006-2007.



+ Phạm vi nội dung: Xung quanh vấn đề phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn huyện Đại Từ còn nhiều vấn đề cần tiếp cận nghiên cứu. Tuy nhiên do hạn chế về thời gian và trình độ nên tác giả chỉ tiến hành nghiên cứu, đánh giá sự phát triển của các trang trại.

**4 - Kết cấu của luận văn:** Ngoài mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục luận văn được chia thành 3 chương cụ thể như sau:

**Chương 1:** *Cơ sở khoa học và phương pháp nghiên cứu:*

**Chương 2:** *Tình hình phát triển kinh tế trang trại huyện Đại Từ trong thời gian qua.*

**Chương 3:** *Các giải pháp để phát triển kinh tế trang trại huyện Đại Từ từ nay đến năm 2010.*

## CHƯƠNG I

### CƠ SỞ KHOA HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### A. Cơ sở khoa học:

##### I. Cơ sở lý luận:

##### 1. Quan niệm về kinh tế trang trại:

Xuất hiện cách đây khoảng hơn 200 năm, cho đến những năm cuối thế kỷ XX, kinh tế trang trại mà đặc biệt là trang trại gia đình đã trở thành mô hình sản xuất phổ biến nhất của nền nông nghiệp các nước phát triển, chiếm tỷ trọng lớn tuyệt đối về đất đai cũng như khối lượng nông sản, đặc biệt ở các nước Anh, Pháp, Nga nơi bắt đầu cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật đầu tiên của nhân loại.

Trải qua hàng mấy thế kỷ đến nay kinh tế trang trại tiếp tục phát triển ở những nước tư bản chủ nghĩa lâu đời cũng như các nước đang phát triển, các nước công nghiệp mới và đi vào những xã hội chủ nghĩa với cơ cấu và quy mô sản xuất khác nhau.

Tại Việt Nam, kinh tế trang trại phát triển muộn, chỉ từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, cơ cấu kinh tế nhiều thành phần được thừa nhận và đặc biệt là từ sau khi có Nghị quyết 10 của Bộ chính trị (4/98) về đổi mới quản lý kinh tế Nhà nước, kinh tế hộ nông dân mới từng bước phục hồi và phát triển, phần lớn họ trở thành những chủ thể tự sản xuất. Cùng với các hộ gia đình công nhân viên chức làm nông nghiệp, lại có tích lũy về vốn, kinh nghiệm sản xuất và kinh nghiệm quản lý, tiếp cận được với thị trường, thì sản xuất nông nghiệp mới thoát khỏi cái vỏ tự cấp, tự túc và vươn tới nền sản xuất hàng. Kinh tế trang trại ra đời.